

Nội dung bài viết

1. [Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Thực hành tiếng việt trang 30 \(Kết nối tri thức\)](#)

Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Thực hành tiếng việt trang 30 (Kết nối tri thức)

Nghĩa của từ ngữ

Câu 1 (trang 30 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

Gia : nhà

STT	Yếu tố Hán Việt A	Nghĩa của yếu tố Hán Việt A	Từ Hán Việt (gia + A)	Nghĩa của từ Hán Việt (gia + A)
1	tiên	Trước, sớm nhất	gia tiên	Tổ tiên của gia đình; những người thuộc thế hệ đầu, qua đời đã lâu của gia đình.
2	truyền	Trao, chuyển giao	gia truyền	Được chuyển giao, được truyền lại qua các thế hệ trong gia đình.
3	cảnh	Hiện trạng nhìn thấy, tình cảnh	gia cảnh	Hoàn cảnh của gia đình.
4	sản	Của cải	gia sản	Của cải, tài sản của gia đình.
5	súc	Các loại thú nuôi như trâu, bò, dê, chó,...	gia súc	Các loại thú nuôi như trâu, bò, dê, chó,... trong gia đình.

Câu 2 (trang 30 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

Đoạn trích	Từ ngữ	Nghĩa của từ ngữ
a. Thạch Sanh đã xẻ xác nó ra làm hai mảnh. Trăn tinh hiện nguyên hình là một con trăn khổng lồ và để lại bên mình một bộ cung tên bằng vàng.	hiện nguyên hình	Trở về hình dạng vốn có
b. Hôn trăn tinh và đại bàng lang thang, một hôm gặp nhau bàn cách báo thù Thạch Sanh. Chúng vào kho của nhà vua ăn trộm của cải mang tới quảng ở gốc đa để vu vạ cho Thạch Sanh. Thạch Sanh bị bắt hạ ngục.	vu vạ	Đổ tội cho người khác (tội mà người đó không làm)
c. Mọi người bấy giờ mới hiểu ra tất cả sự thật. Vua sai bắt giam hai mẹ con Lý Thông lại giao cho Thạch Sanh xét xử. Chàng rộng lượng tha thứ cho chúng về quê làm ăn.	rộng lượng	Tấm lòng rộng rãi, dễ tha thứ, cảm thông với những sai lầm, tội lỗi,... của người khác.
d. Thạch Sanh xin nhà vua dừng động binh. Chàng một mình cầm cây đàn ra trước quân giặc. Tiếng đàn của chàng bủn rủn	bủn rủn	Không thể cử động được do gân cốt như rã rời ra.

vừa cất lên thì quân sĩ của mười tám nước **bùn rùn** tay chân, không còn nghĩ gì được tới chuyện đánh nhau nữa.

Câu 3 (trang 31 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

STT	Từ ngữ	Ý nghĩa
a	<i>Khỏe như voi</i>	Rất khỏe, khỏe khác thường.
	<i>Lân la</i>	Từ từ đến gần, tiếp cận ai đó.
	<i>Gạ</i>	Chào mời, dụ dỗ làm việc gì đó.
b	<i>Hí hửng</i>	Vui mừng thái quá.
c	<i>Khôi ngô tuấn tú</i>	Diện mạo đẹp đẽ, sáng láng.
d	<i>Bất hạnh</i>	Không may, gặp phải những rủi ro khiến phải đau khổ.
	<i>Buồn rười rượi</i>	Rất buồn, buồn lặng lẽ.

Câu 4 (trang 31 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

- *Niêu cơm Thạch Sanh*: niêu cơm ăn không bao giờ hết, suy rộng ra là nguồn cung cấp vô hạn.

- Một số thành ngữ được hình thành từ các truyện kể như: *đẽo cày giữa đường* (Truyện *Đẽo cày giữa đường*), *Thạch Sùng còn thiếu mẻ kho* (truyện *Thạch Sùng*), *hiền như cô Tấm* (truyện *Tấm Cám*), ...